TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2022/HNGĐ-ST;
Ngày: 04/8/2022;
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Hồng Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lưu; Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Luyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:** Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 04/8/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 295/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1996. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Cùng HKTT: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hoàng Thị M trình bày:***

Chị và anh Hoàng Văn C tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không đồng nhất về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau mặc dù được khuyên bảo của hai bên gia đình nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Nay tình cảm vợ chồng không

còn, trước khi chị nộp đơn ra Tòa anh chị đều thống nhất việc ly hôn nhưng do anh C vi phạm pháp luật hình sự nên không có mặt để các bên thuận tình ly hôn, chị đề nghị Tòa án không tiến hành thủ tục hòa giải vụ án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh C có 02 con chung là Hoàng Thị MA, sinh ngày 09/8/2016 và Hoàng Văn H, sinh ngày 28/9/2019. Các con anh chị đều có sức khỏe, tâm lý bình thường. Hiện nay anh C đang bị tạm giam nên chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này anh C có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con, chị và anh C sẽ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án để thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**** Tại Bản tự khai và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Hoàng Văn C trình bày:***

Anh và chị Hoàng Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do chị M tự vay nợ riêng, làm ăn thua lỗ. Anh và gia đình hai bên đã khuyên bảo nhưng không đạt kết quả. Anh chị sống ly thân từ tháng 02/2022 tới nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị M yêu cầu ly hôn, anh hoàn toàn đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Thị MA, sinh ngày 09/8/2016 và Hoàng Văn H, sinh ngày 28/9/2019. Các con anh chị đều có sức khỏe, tâm lý bình thường. Nay anh đang bị tạm giam vì vi phạm pháp luật hình sự nên anh đồng ý giao 02 con cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Sau này, khi anh có đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con, anh sẽ làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con bằng vụ án khác.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về công nợ chung: Vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Hiện nay anh đang bị tạm giam nên không có điều kiện tham gia giải quyết vụ án, đề nghị Tòa án không hòa giải vụ án và xét xử vắng mặt anh.

**** Tại Bản trình bày ý kiến, bà Lê Thị Hoài A trình bày:***

Con trai và con dâu bà là Hoàng Văn C và Hoàng Thị M kết hôn năm 2016. Quá trình chung sống, anh C và chị M thường xuyên xảy ra mâu thuẫn

do con dâu tự vay nợ tiêu riêng làm ảnh hưởng đến gia đình. Nay bà tôn trọng ý kiến của các con là được ly hôn. Bà đề nghị Tòa án xem xét giao các cháu cho gia đình bà nuôi dưỡng.

**** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:***

1. Về việc thực hiện thủ tục tố tụng của Toà án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị M được ly hôn anh C; giao cháu Hoàng Thị MA và Hoàng Văn H cho chị Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; ghi nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung; ghi nhận sự tự nguyện của chị M và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung; buộc chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Chị Hoàng Thị M khởi kiện yêu cầu giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung với anh Hoàng Văn C là quan hệ "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn có nơi thường trú tại huyện Hoài Đức, căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Văn C kết hôn đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục, điều kiện về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Sau kết hôn, anh C và chị M chung sống hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu do bất đồng quan điểm sống, bản thân anh C và chị M cùng gia

đình hai bên đã có biện pháp giải quyết nhưng không đạt được kết quả. Từ tháng 2/2022, anh C và chị M sống ly thân, không ai có thiện chí giải quyết mâu thuẫn, đoàn tụ vợ chồng. Nay chị M yêu cầu giải quyết ly hôn, anh C đồng ý.

Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn giữa anh C và chị M đã trầm trọng, kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị M được ly hôn anh C là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

2.2. Về con chung: Chị M và anh C có 02 con chung là Hoàng Thị MA, sinh ngày 09/8/2016 và Hoàng Văn H, sinh ngày 28/9/2019. Nay ly hôn, chị M và anh C đều thống nhất giao chị M trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị M và anh C là phù hợp với quy định pháp luật nên được ghi nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định pháp luật nên được ghi nhận. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi chị M có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị M và anh C cùng xác nhận không có.

[3]. Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Áp dụng Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị M.

- Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn C.

- Về con chung: Chị M và anh C có 02 con chung là Hoàng Thị MA, sinh ngày 09/8/2016 và Hoàng Văn H, sinh ngày 28/9/2019.

Giao cháu Hoàng Thị MA và Hoàng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Ghi nhận chị M và anh C cùng thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2015/0015848 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo:

- Chị Hoàng Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Hoàng Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND.Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã AT;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hồng Giang